

Số: 01/2020/QĐST- VDS

Quế Võ, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc: Tuyên bố một người hạn chế năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Phạm Thị Hoài Phương

***Thư ký phiên họp:*** Ông Lê Quốc Huy

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-VDS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc “Tuyên bố một người hạn chế năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2020/QĐMPH-VDS ngày 13 tháng 11 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Vũ Thị N, sinh năm 1953 – có mặt;
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn B, sinh năm 1955 – vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Bà Vũ Thị N kết hôn với ông Phạm Văn B, vợ chồng cùng chung sống và sinh được 03 người con. Sau khi kết hôn bà N mới biết chồng bà bị tâm thần từ nhỏ, sau này bắt đầu bị nặng dần hơn. Tính tình ông B có sự thay đổi, hay nói lảm bảm một mình, lao động giảm sút, ăn uống thất thường, không tự vệ sinh cá nhân được. Ông hay đi lang thang một mình không biết về nhà, thấy cái của người khác lấy làm của mình, cười khóc một mình, cầm gạch đá ném lung tung. Năm 2003, ông B được xác nhận là người khuyết tật dạng khuyết tật thần kinh tâm thần, mức độ nặng. Hiện nay, ông B đang được điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần Bắc Ninh và hàng tháng đều lấy thuốc tại Trạm y tế xã Phụng Mao. Ông B hiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Từ trước đến nay bà N là người trực tiếp chăm sóc ông B. Bà N đề nghị Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn B là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Tại phiên họp bà đề nghị Tòa án xác định bà là người đại diện theo pháp luật của ông Phạm Văn B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh phát biểu quan điểm tại phiên họp:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý cũng như giải quyết việc dân sự, tòa án, chủ tọa phiên họp đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng, đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Với chứng cứ thể hiện tại hồ sơ và tại phiên họp, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị N, tuyên bố ông Phạm Văn B là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và quyết định bà Vũ Thị N là người đại diện theo pháp luật của ông Phạm Văn B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Vũ Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Phạm Văn B, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, nên được giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Quế Võ.

[2] Về yêu cầu tuyên bố ông Phạm Văn B, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Xét thấy:

Ông Phạm Văn B là con thứ 2/3 trong gia đình, tiền sử sản khoa bình thường, từ nhỏ đến lớn phát triển về thể chất và tâm thần bình thường, không được đi học. Ông B hiện có vợ và 03 con, bị bệnh khoảng 20 năm nay với biểu hiện ít ngủ, nhiều đêm thức trắng, tính tình thay đổi, nói lảm bảm một mình, lao động giảm sút, ăn uống thất thường, bần thủ, không vệ sinh cá nhân. Từ năm 2005 được quản lý điều trị tại cộng đồng với chuẩn đoán Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3). Được hưởng trợ cấp dành cho đối tượng khuyết tật thần kinh tâm thần, mức độ khuyết tật nặng. Hàng tháng được Trạm y tế xã cấp phát thuốc.

Tại Kết luận giám định số 138/KLGD ngày 04/11/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Tại thời điểm giám định đối tượng Phạm Văn B bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Do đó, yêu cầu của bà Vũ Thị N về việc tuyên bố ông Phạm Văn B bị hạn chế năng lực hành vi dân sự là có căn cứ. Căn cứ vào Điều 24 BLDS, chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị N và quyết định bà Vũ Thị N (vợ ông B) là người đại diện theo pháp luật của ông Phạm Văn B.

[3] Về lệ phí: Bà Vũ Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

- Áp dụng Điều 24, 135, 136, 140, 141 của Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự của bà Vũ Thị N:

- Tuyên bố: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

2. Quyết định bà Vũ Thị N (là vợ ông B) là người đại diện theo pháp luật của ông Phạm Văn B.

- Về thời hạn đại diện kể từ ngày Quyết định của Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn B là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi năng lực hành vi của ông Phạm Văn B được khôi phục.

- Về phạm vi đại diện: Việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của người bị Tòa án tuyên bố hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có sự đồng ý của người đại diện theo pháp luật trừ giao dịch nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày hoặc luật liên quan có qui định.

3. Về lệ phí: Bà Vũ Thị N phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận bà N đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu số 0002413 ngày 19/10/2020 của Chi cục THADS huyện Quế Võ.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

VKSND huyện Quế Võ có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, VKSND tỉnh Bắc Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- UBND xã Phụng Mao, huyện Quế Võ;
- Đường sự;
- Lưu hs.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hoài Phương**